

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày 27 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hà - Cán bộ hưu trí

Ông Lưu Xuân Tiến - Hiệu trưởng trường THCS Nam Hồng, huyện Nam Trực.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tụ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 2 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Đinh Viết C; sinh ngày 30/10/1988; nơi cư trú: Xóm , thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Viết Q, sinh năm 1956; con bà Vũ Thị H, sinh năm 1959; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ chị Lý Thị Thu T, sinh năm 1994 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2013

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 25/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực.

- Bị hại: Cháu Đỗ Quang M, sinh ngày 12/9/2002; cư trú tại: Xóm , xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Anh Đỗ Duy H, sinh năm 1974 và chị Đỗ Thị Đ, sinh năm 1982 là bố mẹ đẻ của cháu M đều cư trú tại: Xóm, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa bị cáo có mặt, vắng mặt bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/11/2019, cháu Đỗ Quang M điều khiển xe máy điện biển kiểm soát 18MD9-20735 từ nhà theo QL 21B đến trường THPT Quang Trung thuộc địa phận xã N, huyện N. Khi đi đến cầu Cao Lộng thuộc địa phận xã T, huyện N thì gặp bị cáo Đinh Viết C xin đi nhờ xe xuống khu vực C xã N, M đồng ý và chở bị cáo đến khu vực C, bị cáo bảo M rẽ trái về lối đường đê xã T. Khi đến dốc lối xuống nghĩa địa thuộc xóm, xã T bị cáo nói với M: Cho anh mượn điện thoại để hỏi xem bạn anh đang ở đâu” M đồng ý và đưa điện thoại của mình cho bị cáo gọi cho bạn nhưng không được, lúc này bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của M. Bị cáo cầm điện thoại đi nhanh xuống đường dốc lối vào nghĩa địa, thấy vậy M đuổi theo bị cáo và nói: “Anh ơi, anh cho em xin điện thoại em gọi cho bạn, anh cho em xin lại điện thoại”; bị cáo trả lời: “Không được” và tiếp tục đi ra cánh đồng, M chạy đuổi theo dùng hai tay giữ lấy tay phải của bị cáo và nói: “Ồ cốp xe em có 1.000.000 đồng, anh cho em xin lại điện thoại em trả anh 1.000.000 đồng”; bị cáo nói: “Tao không cần 1.000.000 đồng, mày có 500.000 đồng, mày cầm ra đây tao đưa máy cho”; M nói hai người cùng ra xe để lấy tiền nhưng bị cáo không đồng ý và bảo: “Đề tao đi cầm điện thoại lấy 500.000 đồng rồi tỳ tao cầm giấy đưa cho”; M không đồng ý tiếp tục đi theo, lúc này bị cáo quay lại tát vào mặt Minh 02 cái và chửi: “Mày đi theo tao, tao đánh chết” sau đó bị cáo cất điện thoại vào trong túi quần, vật M ngã xuống ruộng, ngồi đê lên hông, dùng đầu gối đè lên hai bàn tay M, dùng tay kéo chiếc dây rút quần đang mặc ra trói hai chân M lại với nhau, xong bị cáo bỏ chạy ra cổng trường tiểu học Nam Tân gọi taxi đến chở bị cáo lên cửa hàng điện thoại của anh Trần Công L ở xóm H, thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định bán chiếc điện thoại với giá 2.350.000 đồng và tháo 02 chiếc sim điện thoại có số 0382401732, 0947289887 cất vào trong túi quần. Bị cáo lấy tiền vừa bán điện thoại trả cho taxi và tiêu sài cá nhân còn lại 1.080.000 đồng.

Vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- Tại cửa hàng của anh Trần Công L: 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 7 có số IMEI 1: 869288044064716; IMEI 2: 869288045264711, mặt trước có màu đen, dán kính cường lực trong suốt, mặt sau màu xanh và 01 ốp điện thoại bằng nhựa màu đen; sao trích dữ liệu điện tử từ Camera an ninh cửa hàng điện thoại của anh Trần Công L.

- Thu giữ của bị cáo: 02 sim điện thoại có số thuê bao 0382401732 và 0947289887, 01 áo khoác gió màu trắng có cổ áo và tay áo màu đen trên áo có họa tiết con hoa và con nhện, phần cổ áo có tem màu đen có ghi chữ News Fashion, 01 áo phông ngắn tay màu đen cổ áo có tem ghi dòng chữ Xinchengyizu,

01 chiếc quần nỉ màu đen trắng ống quần bên phải có chữ Paris, ống quần bên trái có dòng chữ Givenchy, 01 đôi giày màu trắng xám có ghi chữ Jinhua, 01 đoạn dây dù màu đen có hai đầu buộc thắt có chiều dài 60cm và số tiền 1.080.000 đồng;

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong TTHS huyện Nam Trực số: 01/KLDG ngày 12/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Trực kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Xiaomi Redmi note 7 màu xanh đã qua sử dụng có số IMEI 1: 869288044064716; IMEI 2: 869288045264711 tại thời điểm định giá có giá tương đương trên thị trường là 2.790.000 đồng; 01 ốp điện thoại màu đen trên ốp có họa tiết lỗ hình tròn đã qua sử dụng giá trị: 0 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 2.790.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản (01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 7 và 01 ốp điện thoại bằng nhựa màu đen, 02 sim điện thoại có số thuê bao 0382401732 và 0947289887) cho bị hại. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với số tiền bán điện thoại 2.350.000 đồng bị cáo và gia đình đã hoàn trả cho anh Trần Công L, anh L đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đinh Viết C về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đinh Viết C phạm tội “Cướp tài sản”;
- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Viết C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;
- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây dù màu đen có chiều dài 60cm; 01 áo khoác gió màu đen trắng, 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 chiếc quần nỉ màu đen trắng và 01 đôi giày màu trắng xám đã cũ không còn giá trị sử dụng. Tuyên trả cho bị cáo số tiền 1.080.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên không đặt ra xem xét;

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá số: 01/KLĐG ngày 12/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nam Trực, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên Tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 21/11/2019 tại khu vực nghĩa địa xóm, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định bị cáo đã đe dọa, dùng tay tát vào mặt và dùng dây trói chân cháu Đỗ Quang M, làm cho M không thể chống cự được chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 7 trị giá 2.790.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố đối với bị cáo là có căn cứ

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an toàn, trật tự công cộng và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm pháp luật về hành vi của mình

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp

[6] Đối với anh Trần Công L khi mua 01 chiếc điện thoại của bị cáo, anh L không biết đó là tài sản do bị cáo thực hiện hành vi vi phạm pháp luật mà có nên không có căn cứ xem xét xử lý bằng pháp luật hình sự. Số tiền 2.350.000 đồng anh L trả cho bị cáo khi mua điện thoại, bị cáo đã hoàn lại, anh L đã nhận đủ và không yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét;

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét;

[8]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 1.080.000 đồng thu giữ do bị cáo phạm tội mà có, nhưng quá trình tố tụng tại cơ quan Điều tra bị cáo đã tự nguyện hoàn trả lại toàn bộ cho anh Trần Công L 2.350.000 đồng, anh L đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu nào khác, nên cần trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 đoạn dây dù màu đen có hai đầu buộc thắt có chiều dài 60cm là công cụ thực hiện hành vi phạm tội; 01 áo khoác gió màu đen trắng, 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 chiếc quần nỉ màu đen trắng và 01 đôi giày màu trắng xám là tư trang cá nhân, tất cả đều đã cũ không còn giá trị sử dụng bị cáo không nhận lại nên tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đinh Viết C phạm tội “Cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo Đinh Viết C 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2019.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.080.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án;

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây dù màu đen có chiều dài 60cm, 01 áo khoác gió màu đen trắng, 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 chiếc quần nỉ màu đen trắng và 01 đôi giày màu trắng xám.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng và giấy nộp tiền ngày 16/01/2020 giữa cơ quan Công an huyện Nam Trực và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Viết C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Nhà tạm giữ, huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ + VP.

(đã ký)

Nguyễn Thị Ánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hà

Lưu Xuân Tiến

Nguyễn Thị Ánh

